Phát triển chương trình đào tạo ngành xã hội học tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền đáp ứng yêu cầu của kiểm định chất lượng giáo dục

PGS, TS PHẠM HƯƠNG TRÀ
Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: phamhuongtra@ajc.edu.vn

Nhận ngày 10 tháng 4 năm 2022; chấp nhận đăng tháng 8 năm 2022.

Tóm tắt: *Bài viết dựa trên quá trình thực hiện kiểm định chương trình đào tạo ngành xã hội học tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền năm 2021. Khẳng định sự cần thiết phải kiểm định chất lượng giáo dục, cụ thể là kiểm định chương trình đào tạo, trình bày quy trình và kết quả phát triển chương trình đào tạo ngành xã hội học phù hợp với yêu cầu thực tiễn, với sứ mạng, tầm nhìn và Chiến lược phát triển của Học viện… Chỉ ra một số khó khăn, qua đó đề xuất một số khuyến nghị để phát triển chương trình đào tạo ngành xã hội học tốt hơn trong giai đoạn tới.*
Từ khóa: *chương trình đào tạo; ngành Xã hội học; kiểm định chương trình.*

Abstract: *The article is based on the process of accrediting the training program of Sociology at the Academy of Journalism and Communication (AJC) in 2021. It affirms the need for educational quality accreditation, specifically the curriculum, the development process and results of the sociology training program in line with practical requirements as well as with AJC's mission, vision and development strategy. The article also points out difficulties and proposes some recommendations to better develop training program of Sociology in the coming period.*
Keywords: *training program; Sociology; program accreditation.*

Trong suốt 60 năm hình thành và phát triển Học viện Báo chí và Tuyên truyền (Học viện) luôn đặt chất lượng giáo dục - đào tạo lên hàng đầu. Vào đầu những năm 90 của thế kỷ trước khi Nhà trường không chỉ đào tạo cán bộ mà đào tạo cả sinh viên thì việc cần phải xây dựng chương trình đào tạo (CTĐT) là một trong những vấn đề quan trọng quyết định đến sự tồn tại và phát triển của Nhà trường. Việc thiết kế CTĐT trước đây gắn với di sản lịch sử hình thành, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và dựa trên kinh nghiệm được đúc rút từ quá trình học tập các CTĐT của các cơ sở trong nước và nước ngoài thời điểm đó. Khoa Xã hội học và Phát triển (*Khoa được thành lập tháng 08.1994 (khi đó có tên là Khoa Xã hội học) trên cơ sở tổ bộ môn Xã hội học thuộc Khoa Kiến thức Bổ trợ thuộc Trường Tuyên huấn Trung ương, đây cũng là năm khoa đào tạo khóa sinh viên đầu tiên)* cũng không nằm ngoài quy luật đó. CTĐT cử nhân ngành xã hội học (XHH) trải qua gần 30 năm xây dựng, phát triển nhưng trong quá trình triển khai và sau mỗi lần rà soát, cập nhật lại nhận thấy có nhiều điểm hạn chế.

Chất lượng giáo dục và công tác kiểm định chất lượng giáo dục là một trong những nội dung được quan tâm hàng đầu của ngành giáo dục Việt Nam hiện nay. Hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục ngày càng phổ biến, bởi nó là một công cụ hiệu quả giúp các trường kiểm soát và đảm bảo chất lượng đào tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các cơ sở giáo dục. Từ tháng 2.2014, kiểm định chất lượng giáo dục là yêu cầu bắt buộc đối với tất cả các trường đại học và cao đẳng. Tùy theo điều kiện và phát triển của từng trường mà các trường chọn các chuẩn kiểm định cho phù hợp. Năm 2015, Học viện đã thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường đại học được ban hành theo Thông tư số 65/2007/QĐ-BGDĐT ngày 01.11.2007. Đến năm 2018, Học viện thực hiện đánh giá đồng cấp và đạt chứng nhận kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục. Cuối năm 2019, Học viện đã tiến hành kiểm định chất lượng CTĐT các ngành Triết học, Xã hội học,

Quan hệ công chúng và Quan hệ quốc tế.

Bài viết này sẽ tập trung trình bày việc phát triển CTĐT nhằm đáp ứng, phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam; chuẩn CTĐT trình độ đại học theo quy định; sứ mạng, tầm nhìn và Chiến lược phát triển của Học viện đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 đồng thời chỉ ra một số khó khăn và đề xuất một số khuyến nghị đối với việc phát triển CTĐT ngành XHH trong thời gian tới.

1. Sự cần thiết phải kiểm định chất lượng chương trình đào tạo đại học

Theo số liệu báo cáo của Cục Quản lý chất lượng (Bộ Giáo dục và Đào tạo) đến ngày 30.11.2020, hơn 50% trường đại học Việt Nam đã kiểm định trường và khoảng 10% chương trình đào tạo đạt kiểm định chương trình[(1)].

Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo là một trong những nội dung được quan tâm hàng đầu của ngành giáo dục Việt Nam hiện nay. Kiểm định là quá trình đánh giá toàn diện từ cách thức quản lý, cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, giảng viên, phục vụ, nội dung dung giảng dạy, chất lượng sinh viên… Hoạt động kiểm định phải là hoạt động thường xuyên bởi quá trình giáo dục hiện nay sẽ dần theo nền giáo dục theo định hướng của thị trường lao động, kiểm định chất lượng trở thành một công cụ hữu hiệu của nhiều nước trên thế giới để duy trì các chuẩn mực chất lượng giáo dục và không ngừng nâng cao chất lượng dạy và học trong các cơ sở giáo dục với 4 vai trò lớn[(2)].

Thứ nhất, kiểm định chất lượng giáo dục giúp các trường đại học có cơ hội xem xét lại toàn bộ hoạt động hay quá trình quản trị của nhà trường một cách có hệ thống dựa trên quá trình phân tích, mô tả hiện trạng, tìm ra điểm mạnh, tồn tại đồng thời lập kế hoạch hành động, đề ra giải pháp nhằm giải quyết các tồn tại này chính là các định hướng phát triển cho giai đoạn tiếp theo của các trường đại học.

Thứ hai, kiểm định chất lượng giáo dục là lời tuyên bố tới các bên liên quan về hiện trạng chất lượng của Trường.

Thứ ba, việc tự nguyện đăng ký kiểm định được xem là lời cam kết về chất lượng đào tạo mà Nhà trường mang lại cho người học và các bên liên quan khác như: nhà tuyển dụng, các đối tác, xã hội.

Thứ tư, xây dựng văn hoá chất lượng cho cơ sở giáo dục.

Nhận thức được tầm quan trọng của việc kiểm định CTĐT, tháng 8.2019, Học viện khởi động công tác kiểm định chất lượng 4 CTĐT trong đó có ngành XHH và đến 1.2022 cả 4 CTĐT đều được nhận Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT gồm 11 tiêu chuẩn (50 tiêu chí) theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14.03.2016 của Bộ GD&ĐT, Hướng dẫn số 1074 và 1075/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 28.06.2016 của Cục Khảo thí & Kiểm định chất lượng giáo dục và công văn hướng dẫn số 1669/QLCL-KĐCLGD ngày 23.12.2019 Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục & Đào tạo.

Trong khuôn khổ bài viết này tác giả chỉ tập trung vào phần phát triển chương trình đào tạo (một số nơi còn gọi là rà soát, cập nhật chương trình đào tạo) mà không trình bày toàn bộ các nội dung triển khai giúp cho 1 CTĐT được vận hành như đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên, nhân viên, các vấn đề liên quan tới sự hỗ trợ người học, cơ sở vật chất và trang thiết bị.

2. Phát triển chương trình đào tạo ngành Xã hội học

Phát triển CTĐT là quá trình liên tục làm hoàn thiện CTĐT từ việc xây dựng mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, khung CTĐT, lộ trình thực hiện, nguồn lực cần có, các hoạt động cần thực hiện... Việc phát triển CTĐT phải được thực hiện thường xuyên, định kỳ để có được CTĐT cập nhật, đáp ứng nhu cầu của xã hội. Đây là cách tiếp cận hiện đại - đào tạo theo nhu cầu của đơn vị tuyển dụng, đáp ứng yêu cầu xã hội. Chính vì vậy, Bộ Giáo dục & Đào tạo (BGD&ĐT) ban hành Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học để các cơ sở GDĐH hoàn toàn được tự chủ và linh hoạt trong quá trình xây dựng, phát triển các CTĐT nhằm khẳng định uy tín, thương hiệu của mình. Vì thế, CTĐT ngành XHH tại Học viện phải được phát triển sao cho một mặt cần thực hiện đúng các qui định của BGD&ĐT, của ngành XHH mặt khác cần đáp ứng yêu cầu của một trường Đảng với những nét đặc thù riêng mà vẫn đáp ứng yêu cầu của người sử dụng nhân lực; giúp người học phát triển toàn diện, nhanh chóng thích ứng với môi trường làm việc luôn thay đổi.

2.1.Quy trình phát triển chương trình đào tạo ngành Xã hội học

Phát triển CTĐT là một quy trình khép kín, cần được đánh giá, giám sát ngay từ đầu với sự nghiêm túc.

Dựa trên thực tiễn quá trình kiểm định CTĐT, trong bài viết này tác giả đề xuất 7 bước sau:

Bước 1: Phân tích bối cảnh, cơ sở pháp lý và nhu cầu đào tạo: CTĐT phải phù hợp với với thể chế chính trị, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ, truyền thống văn hoá, yêu cầu chuyên môn và nhu cầu nhân lực của thị trường lao động.

Theo đó, căn cứ xây dựng CTĐT dựa trên căn cứ pháp lý cơ bản như Luật giáo dục 2005, Luật giáo dục đại học 2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học 2018; Chiến lược phát triển của Học viện; Khung trình độ quốc gia. Dựa trên việc tham khảo các CTĐT ngành XHH của các trường đại học trong nước, quốc tế, lấy ý kiến của các bên liên quan. Đồng thời dựa trên nhu cầu tuyển dụng cho các vị trí gắn với chuyên ngành XHH như cán bộ dự án, khảo sát viên, điều tra viên, công chức ngành XHH… Các thông tin tuyển dụng này được tổng hợp từ các quảng cáo, thông báo tuyển dụng đăng tải trên các phương tiện truyền thông đại chúng cũng như được tổng hợp trên kênh tuyển dụng XJOB của Khoa.

Bước 2: Xác định mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể là phải xác định được đích hướng tới của CTĐT.

Việc xây dựng mục tiêu của CTĐT phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu chính của cơ sở đào tạo, chuẩn chương trình đào tạo và Khung trình độ quốc gia Việt Nam; đáp ứng nhu cầu nhân lực đối với ngành đào tạo.

Mục tiêu của CTĐT ngành XHH được rà soát, cập nhật chỉnh sửa và bổ sung thêm năng lực tự chủ và khả năng học tập suốt đời. Mục tiêu cụ thể được viết tổng hợp thành 11 mục tiêu bao trùm các mục tiêu về kiến thức, kỹ năng và các phẩm chất chính trị, đạo đức.

Bước 3: Xây dựng chuẩn đầu ra (CĐR) chính là những yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một CTĐT[3]. CĐR của mỗi ngành là khác nhau và của ngành XHH tại các cơ sở đào tạo khác nhau cũng khác nhau. CĐR chính là điểm khác biệt để tạo nên thương hiệu của ngành ở mỗi trường đại học.

CĐR được xây dựng có sự tham khảo các CTĐT cùng ngành của các cơ sở đào tạo uy tín trong nước và trên thế giới đồng thời có sự tham khảo ý kiến, đóng góp của các bên liên quan (nhà khoa học, giảng viên, SV, cựu SV và các nhà tuyển dụng). CĐR của CTĐT ngành XHH được điều chỉnh qua từng giai đoạn xây dựng chương trình chú trọng đến việc trang bị về kiến thức; kỹ năng; năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm và cũng nêu rõ vị trí việc làm trong tương lai mà người học tốt nghiệp.

CĐR của CTĐT là cơ sở để xây dựng đề cương chi tiết học phần, phương pháp giảng dạy và phương pháp đánh giá phù hợp. Mỗi học phần đều được thiết kế để đáp ứng một hoặc nhiều CĐR của CTĐT và được thể hiện cụ thể trong các học phần thuộc CTĐT. Các học phần trong CTĐT được xây dựng cũng đáp ứng được các yêu cầu CĐR.

CĐR của CTĐT phải được Học viện, Khoa ban hành, công bố, phổ biến rộng rãi tới người học và các bên liên quan thông qua các kênh truyền thông khác nhau.

Bước 4: Thiết kế CTĐT (có thể hiểu là xây dựng bản mô tả CTĐT) có nghĩa là xây dựng được nội dung, kế hoạch, các yêu cầu, điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện CTĐT. Cụ thể phải đảm bảo được tối thiểu các nội dung sau:(1) Mục tiêu của CTĐT; (2) CĐR của CTĐT; (3) Thời gian đào tạo; (4) Đối tượng, tiêu chí tuyển sinh; (5) Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp; (6) Hình thức, phương pháp dạy học; (7) Kiểm tra đánh giá; (8) Nội dung chương trình *(Cấu trúc chương trình; Chương trình khung; Ma trận đáp ứng giữa các học phần và CĐR của CTĐT; Ma trận mục tiêu và CĐR của CTĐT; Ma trận đáp ứng khối kiến thức và CĐR của CTĐT; Ma trận đáp ứng giữa phương pháp dạy học và CĐR của CTĐT; Ma trận đáp ứng kiểm tra, đánh giá và CĐR của CTĐT);* (9) Hướng dẫn thực hiện chương trình.

CTĐT được tổ chức qua các khối kiến thức, các học phần và cần được cấu trúc sao cho các học phần kết nối và hỗ trợ lẫn nhau. Mỗi học phần phải được xây dựng các CĐR cụ thể về kiến thức chuyên môn, kỹ năng đáp ứng yêu cầu CĐR của CTĐT.

Việc thiết kế này phải được xây dựng rõ ràng, được toàn thể giảng viên của CTĐT tiếp nhận và làm chủ[4].

Bước 5: Xây dựng đề cương chi tiết học phần

Sau khi xây dựng CTĐT, Khoa XHH&PT yêu cầu các giảng viên hoàn thiện đề cương các học phần. Mỗi học phần cần phải đáp ứng được một số CĐR (kiến thức, kỹ năng, năng lực…) cần thiết với cấp độ phù hợp với từng khối kiến thức.

Đề cương học phần được định kỳ rà soát theo quy trình: Căn cứ Kế hoạch rà soát, cập nhật CTĐT của HVBC&TT, Khoa tổ chức rà soát, chỉnh sửa, bổ sung ĐCHP sau khi cập nhật CĐR và chương trình khung

của CTĐT ngành XHH. Khoa tổ chức họp về việc điều chỉnh, cập nhật ĐCHP dựa trên kết quả khảo sát ý kiến các bên liên quan (sinh viên cuối khóa, giảng viên), tham khảo các ĐCHP của các cơ sở đào tạo khác. Giảng viên phụ trách học phần thực hiện rà soát, cập nhật ĐCHP. Hội đồng khoa học Khoa họp nghiệm thu ĐCHP. Giảng viên phụ trách hoàn thiện ĐCHP trên cơ sở góp ý của Hội đồng Khoa học khoa. HVBC&TT ra Quyết định ban hành ĐCHP và đưa vào sử dụng

Đề cương chi tiết học phần bao gồm thông tin cơ bản, như sau: Phần đầu Tên học phần (*Tên tiếng Việt, tên tiếng Anh, mã số học phần, số tín chỉ học phần được phân bổ theo số tiết lý thuyết, bài tập và thực hành, Đơn vị quản lý học phần)*; Phần nội dung (1): Thông tin về giảng viên *(Giảng viên 1, giảng viên 2 với các thông tin Họ và tên, Chức danh/ học hàm/ học vị, Đơn vị công tác, Các hướng nghiên cứu chính, Thời gian và địa điểm làm việc, Địa chỉ liên hệ, Điện thoại, email)* (2) Thông tin chung về học phần (*Tên học phần, Tên học phần bằng tiếng Anh, Mã học phần, Học phần tiên quyết, Loại học phần, Yêu cầu khác đối với các học phần, Phân bổ giờ tín chỉ, Khoa phụ trách học phần*) (3) Mục tiêu của học phần (4) CĐR học phần; (5) Tóm tắt nội dung học phần;(6) Nội dung chi tiết và CĐR học phần (7) Học liệu *(Học liệu bắt buộc, Học liệu tham khảo)* (8) Phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá; (9) Chính sách môn học; (10) Cấp phê duyệt; (11) Ngày phê duyệt.

Trong đề cương chi tiết học phần giảng viên cần xác lập các hoạt động dạy và học cụ thể để đạt được CĐR và các CĐR đó phải đo lường được thông qua quá trình kiểm tra đánh giá.

Bước 6: Thực thi CTĐT có nghĩa đưa CTĐT vào thực hiện.

Khi thiết kế CTĐT, Khoa XHH&PT xây dựng bảng ma trận thể hiện sự tương thích giữa CĐR và phương pháp dạy học, đảm bảo các phương pháp dạy học trong CTĐT hướng tới đạt CĐR. Các phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá trong CTĐT có sự đa dạng, phù hợp để đạt CĐR. Ngoài các phương pháp truyền thống (thuyết trình), cần có các phương pháp dạy học tích cực như thảo luận nhóm, nêu vấn đề, tình huống, hỏi đáp, phỏng vấn nhanh, sàng lọc phiếu, phương pháp nghiên cứu tình huống, dạy học trải nghiệm… Trong quá trình giảng dạy, giảng viên lựa chọn nội dung các học phần, phương pháp giảng dạy phù hợp với từng đối tượng sinh viên (SV).

Các hoạt động giảng dạy và học tập đa dạng, linh hoạt, SV được tiếp cận với nhiều phương pháp giảng dạy đa dạng; ngoài ra CTĐT của ngành được xây dựng phù hợp với mục tiêu đào tạo, thường xuyên cập nhật nội dung thực tế, kết hợp lý thuyết và thực hành theo tỷ lệ phù hợp. Chú trọng nâng cao các kỹ năng về tin học và ngoại ngữ của SV để đảm bảo đạt chuẩn đầu ra, tạo cơ hội tìm kiếm việc làm phù hợp cho SV sau khi tốt nghiệp.

Các hoạt động dạy và học thường xuyên được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm đạt CĐR về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm của người học như đã công bố.

Bước 7: Đánh giá CTĐT là quá trình thực hiện trên cơ sở lấy ý kiến của các bên liên quan (nhà khoa học, cựu sinh viên, sinh viên, nhà tuyển dụng, giảng viên, cán bộ…) về CTĐT.

Theo những qui định mới của BGD&ĐT, Học viện, Trung tâm Khảo thí và Kiểm định chất lượng đào tạo phối hợp cùng Khoa XHH & PT cần tiến hành đánh giá định kỳ để từ đó có sự điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan.

Việc đánh giá này bao gồm việc thống kê và thực hiện giám sát việc đạt CĐR, thống kê tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp, thời gian hoàn thành chương trình học, tỷ lệ sinh viên thôi học, lượng sinh viên tốt nghiệp xin được việc làm…

2.2. Kết quả phát triển chương trình đào tạo ngành Xã hội học năm 2020

Hiện tại, CTĐT được xây dựng với 130 tín chỉ (TC) với 63 học phần, các học phần được xác định trên căn cứ mục tiêu chung, 11 mục tiêu cụ thể và 13 CĐR chi tiết cần đạt được, do vậy các học phần được lựa chọn giảng dạy cũng như xây dựng chương trình trên cơ sở mục tiêu và CĐR đã được xác định. Mục tiêu được cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, kế hoạch đào tạo theo từng năm học và được quán triệt đến từng đối tượng cán bộ, giảng viên nhằm hoàn thành tốt nhất mục tiêu đề ra.

CĐR của CTĐT năm được thiết kế phát huy năng lực chủ động, sáng tạo của SV, đồng thời tạo điều kiện môi trường thuận lợi cho SV phát huy tinh thần làm việc nhóm và làm việc độc lập đồng thời nhận được sự hỗ trợ tích cực từ phía giảng viên bộ môn hoặc cố vấn học tập. SV qua đó có điều kiện phát triển kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp cũng như đạo đức cá nhân lành mạnh, tinh thần tập thể và tôn trọng cá

nhân. Điều này cũng được thể hiện trong tất cả đề cương chi tiết các học phần cho SV ngành XHH năm 2020 đó là nhấn mạnh đến hoạt động tự nghiên cứu, tự học nhằm hướng đến việc nâng cao khả năng học tập suốt đời cho người học.

Khối kiến thức giáo dục đại cương gồm 47 TC chiếm tỉ lệ 36,15% tổng số TC trong nội dung kiến thức đào tạo. Trong đó có Khoa học Mác-Lê nin và Tư tưởng Hồ Chí Minh (8,46%), Khoa học xã hội và nhân văn (13,84%), Toán và khoa học tự nhiên (4,6%), Ngoại ngữ (9,23%).

Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp gồm Kiến thức cơ sở ngành (16,9%); Kiến thức ngành (19,23%), Kiến thức bổ trợ (5,3%) và Kiến thức chuyên ngành (22,3%).

CTĐT XHH chú trọng trang bị kỹ năng chuyên biệt cho ngành, trong đó chú trọng kỹ năng vận dụng XHH trong quản lý và truyền thông phục vụ cho hoạt động chính trị, phù hợp với mục tiêu và định hướng trong chiến lược phát triển của Học viện. Do vậy, các học phần trong kiến thức chuyên ngành tập trung hướng SV đến các lựa chọn này: XHH truyền thông đại chúng, Nghiên cứu Dư luận xã hội, Tuyên truyền vận động các vấn đề xã hội, XHH với công tác truyền thông, Truyền thông chính sách, Tổ chức sự kiện, Lý thuyết và kỹ năng truyền thông chính sách, Lãnh đạo quản lý hoạt động tư tưởng, văn hóa, Xã hội học văn hóa, XHH quản lý… Đây cũng là đặc thù chương trình cử nhân XHH thuộc HVBC&TT khác so với CTĐT XHH thuộc các cơ sở đào tạo khác.

3. Một số khó khăn và khuyến nghị đối với việc phát triển chương trình đào tạo ngành xã hội học

3.1. Một số khó khăn

- Việc rà soát, điều chỉnh và cập nhật mục tiêu cụ thể, CĐR của CTĐT chưa lấy được nhiều ý kiến của các bên liên quan. Bên cạnh đó, có quá nhiều nội dung cần phải lấy ý kiến của các bên liên quan nên có những thông tin chưa được sâu, điều này cũng ảnh hưởng tới việc phát triển CTĐT.

- Kinh phí dành cho việc khảo sát, lấy ý kiến các bên liên quan đối với CTĐT là rất hạn hẹp.

- Việc xây dựng, đối chiếu CĐR về kiến thức, kỹ năng của học phần đáp ứng các yêu cầu của CĐR CTĐT của một số học phần còn chưa được xác định rõ ràng.

- Do số lượng chỉ tiêu hạn chế, tính liên thông giữa các CTĐT trong nhà trường chưa cao nên kế hoạch điều chỉnh chương trình trong quá trình thiết kế CTĐT còn chưa đáp ứng nhu cầu học sớm, học vượt của SV.

3.2 Một vài khuyến nghị

- Phối hợp với Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ sinh viên, Ban QLĐT xây dựng kế hoạch truyền thông trong đó nhấn mạnh mục tiêu giáo dục và CĐR của chương trình đào tạo.

- Tiếp tục mở rộng mạng lưới cựu SV, liên kết với các đơn vị tuyển dụng để một mặt tìm nguồn thông tin về việc làm phù hợp với ngành, mặt khác để các bên liên quan nhận thức được giá trị gia tăng của việc tham góp các ý kiến phát triển CTĐT. Bên cạnh đó, Học viện, Ban chủ nhiệm khoa và giảng viên phối hợp mở rộng mối quan hệ, xã hội hóa tìm các nguồn kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động hội thảo, tọa đàm, khảo sát lấy ý kiến của các bên liên quan.

- Với từng môn học, giảng viên của Khoa sẽ tiến hành khảo sát ý kiến người học trước và sau khi kết thúc học phần để kịp thời nắm bắt được nhu cầu, phản hồi về nội dung, phương pháp giảng dạy để điều chỉnh cho phù hợp.

Phát triển CTĐT đại học có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo chất lượng đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội, khẳng định vị thế của cơ sở đào tạo. Việc phát triển CTĐT cần tiến hành thường xuyên và định kỳ kiểm định nhằm cải tiến, nâng cấp CTĐT đáp ứng yêu cầu thị trường lao động, phục vụ tốt nhất cho người học và xã hội góp phần nâng cao uy tín, thương hiệu về ngành học của cơ sở đào tạo./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1.Thanh Sơn, 2021, Kiểm định và đảm bảo chất lượng giáo dục đại học cần những cú hích mới, đăng trên https://giaoduc.net.vn/giao-duc-24h/kiem-dinh-va-dam-bao-chat-luong-giao-duc-dai-hoc-can-nhung-cu-hich-moi-post214615.gd truy cập ngày 10/2/2022

2.Mai Văn Chung, 2018, Kiểm định chất lượng giáo dục và yêu cầu đối với các cơ sở giáo dục, đăng trên https://kdclgd.vinhuni.edu.vn/tin-tuc-su-kien/seo/kiem-dinh-chat-luong-giao-duc-va-yeu-cau-doi-voi-cac-co-so-giao-duc-85728

3.Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021, Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

4.Lê Đắc Nhường, 2019, Tiếp cận định hướng CDIO trong xây dựng chương trình đào tạo trọng điểm tại Khoa Công nghệ thông tin Trường đại học Hải Phòng theo định hướng ứng dụng, Tạp chí Khoa học, số 37 tháng 11.2019 , tr 41-51